

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 17/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

2/ Ông **Dương Quốc Dũng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lữ Văn H; sinh ngày 13/02/2000 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp CD, TT. CH, huyện VL, tỉnh BL; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lữ Văn H1 (chết) và bà Lý Thị T, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh **Lâm Chí C;** sinh năm 2001 (có mặt)

Trú tại: ấp VP, xã VHP, huyện CT, KG

Người làm chứng:

1/ Chị **Huỳnh Ngọc Th,** sinh năm 1990 (vắng mặt)

2/ Anh **Trương Huy Q,** sinh năm 2000 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp MP, xã BA, CT, KG

3/ Anh **Lưu Công B**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp AB, xã BA, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 03/01/2020, Lữ Văn H cùng với Hoàng Mạnh T1 đi đến tiệm trò chơi điện tử trực tuyến “Trần Khiêm” ở ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành để chơi trò chơi điện tử. H chơi đến khoảng 20 giờ thì có Nguyễn Minh Đ và Sơn Cao T2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là bạn đi chung ghe biển với H đến cùng chơi. Sau đó, không thấy T1, Đ và T2 nên H tính tiền ra về, khi đến cửa thì gặp cả ba quay lại nên H vào tiếp tục ngồi chơi ở máy số 04. Lúc này có Lâm Chí C đi đến đòi đổi máy với H nhưng H không đồng ý. Một lúc sau, C hỏi mượn xe của em Nguyễn Nhật Gia H2 nói là đi công chuyện nhưng mục đích chính là đi xuống Cảng cá Tắc Cậu mượn dao tự chế của một người quen với C (chưa xác định được họ tên, lai lịch), H2 đồng ý cho mượn xe. Khoảng 15 phút sau C quay lại và đi sang nơi H đang ngồi chơi, tay cầm cây dao tự chế nhá vào cổ của H để thách thức đánh nhau nhưng H không đồng ý. Sau đó, C trở về máy của mình đối diện với H. Lúc này, lo sợ sẽ xảy ra đánh nhau nên H liền hỏi mượn T2 một cây dao bấm dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại (do trước đó H thấy T2 có cây dao này) để phòng thân nhằm khi C chém thì H sẽ dùng dao đâm lại C, T2 đồng ý cho H mượn. H cũng rủ T1, T2 và Đ đánh nhau với C nhưng T1, Đ không đồng ý. Mượn được dao, H cất giấu vào trong hông quần bên trái và tiếp tục chơi trò chơi điện tử.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H cùng với T2, Đ và T1 tính tiền đi về, lúc này C cũng đi theo sau. Khi nhóm của H vừa ra khỏi tiệm thì C liền dùng dao chém H nhưng không trúng. Lập tức, H dùng tay trái rút dao ra đâm vào vùng ngực, bụng của C 02 nhát. C xông đến dùng dao chém 01 nhát trúng bả vai bên trái làm H bị thương nhẹ. C bỏ chạy vào tiệm trò chơi điện tử, sau đó có nhiều người lạ mặt đuổi theo làm H bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, H làm rơi mất cây dao ở đâu không rõ. Anh Lâm Chí C sau đó được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang.

Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mời Lữ Văn H về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành về làm việc. Tại đây H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lữ Văn H có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phối hợp tốt với Cơ quan điều tra để làm rõ nội dung vụ án. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 cây dao tự chế dài 41cm, trong đó phần cán gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 28,5cm sắc một bề, nơi rộng nhất 6,5cm nơi nhỏ nhất 3cm đầu nhọn.

- 02 chiếc dép nhựa màu đen (loại dép quai kẹp) trên quai dép có chữ K.

- 01 cây dao bấm mũi nhọn bằng kim loại, sắc một bề dài khoảng 20cm khi không gập. Sau khi dùng để đâm C, trên đường bỏ chạy H đã ném bỏ không nhớ ở khu vực nào, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

- 01 USB hiệu Kingston màu đen 16GB bên trong có chứa 02 đoạn camera, đã được niêm phong và đưa vào hồ sơ vụ án.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 41cm, trong đó phần cán gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 28,5cm sắc một bề, nơi rộng nhất 6,5cm nơi nhỏ nhất 3cm đầu nhọn do liên quan đến sự việc phạm tội và 02 chiếc dép nhựa màu đen (loại dép quai kẹp) trên quai dép có chữ K không còn giá trị sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 98/KL-KTHS, ngày 11/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của anh Lâm Chí C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng ngực phải, vùng thượng vị và sẹo phẫu thuật.
- Vết thương ngực phải thủng cơ hoành phải gây tràn máu màng phổi, thủng gan phải hạ phân thùy VIII đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, khâu cơ hoành, khâu gan.

- Vết thương thượng vị thủng gan hạ phân thùy II, III, đã được phẫu thuật khâu gan.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Thương tích vùng ngực phải là: 47%.

- Thương tích vùng bụng là: 32%.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 48%.

4. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.”

Ngày 18/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành có Công văn số 05/CV-VKS-CT yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giải thích về việc tính tổng tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định pháp y về thương tích đối với anh Lâm Chí C.

Ngày 21/5/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang có Công văn số 50/PY-GDPYTH giải thích Kết luận giám định thương tích của Lâm Chí C như sau:

“2.1. Thương tích vùng ngực phải là 47% gồm các thương tích:

- Sẹo vết thương (1%) + sẹo phẫu thuật dẫn lưu (1%) + thủng cơ hoành (21%) + thủng gan phải hạ phân thùy VIII (31%).

- Tổng tỷ lệ phương pháp cộng là: $1\% + 1\% + 21\% + 31\% = 46,5\%$, làm tròn là 47%.

2.2. Thương tích vùng bụng là 32% gồm các thương tích:

- Sẹo dẫn lưu (1%) + sẹo mổ trùng vết thương (1%) + thủng gan hạ phân thùy II-III (31%).

- Tổng tỷ lệ phương pháp cộng là $1\% + 1\% + 31\% = 32,3\%$, làm tròn là 32%.

2.3. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lâm Chí C và tổn thương gan chỉ tính một lần nên áp dụng như sau:

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên áp dụng phương pháp cộng là $1\% + 1\% + 1\% + 1\% + 21\% + 31\% = 47,6\%$, làm tròn là 48%.”

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lâm anh Chí C yêu cầu Lữ Văn H phải bồi thường toàn bộ số tiền điều trị, ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 13.846.000 đồng. Bị cáo H đồng ý bồi thường nhưng hiện chưa có tiền nên chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-CT ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lữ Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lữ Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lữ Văn H** từ 05 đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lâm Chí C số tiền 13.846.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 41cm, trong đó phần cán gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 28,5cm sắc một bề, nơi rộng nhất 6,5cm nơi nhỏ nhất 3cm đầu nhọn và 02 chiếc dép nhựa màu đen (loại dép quai kẹp) trên quai dép có chữ K không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 15 giờ, ngày 03/01/2020 Lữ Văn H cùng với bạn đi đến tiệm chơi điện tử trực tuyến “Trần Khiêm” trú tại ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để chơi game. Trong quá trình chơi game thì giữa H với anh Lâm Chí C xảy ra mâu thuẫn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H cùng bạn tính tiền đi về thì anh C đi theo sau và dùng dao chém H nhưng không trúng. H liền lấy dao bấm đâm 02 nhát trúng vào ngực và bụng của anh C, C liền xông vào dùng dao chém 01 nhát trúng vào bả vai trái của H rồi cả hai bỏ chạy. Theo như kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khỏe anh C bị suy giảm do thương tích gây nên là 48%. Đối

chiếu theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Như vậy, hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh C làm cho sức khỏe anh C bị suy giảm 48% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, gây bất an cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì tức giận việc anh C có hành vi dùng dao chém bị cáo mà bị cáo không kìm chế được bản thân liền dùng dao đâm lại anh C, hậu quả làm cho sức khỏe anh C bị suy giảm đến 48%. Bị cáo nhận thức được dao bấm bằng kim loại vô cùng sắc bén nếu sử dụng để gây thương tích thì sẽ đe dọa trực tiếp đến tính mạng cũng như sức khỏe của người khác. Mặc dù nhận thức được hậu quả sẽ xảy ra thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật cũng như tính mạng, sức khỏe của người khác nên hành vi này cần phải xử lý nghiêm và cần phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; nguyên nhân bị cáo phạm tội một phần cũng có lỗi của người bị hại trước và tại phiên tòa người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Lâm Chí C yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 13.846.000 đồng, ngoài số tiền trên anh C không yêu cầu bồi thường bất kỳ gì thêm, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu anh C. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cây dao tự chế dài 41cm, trong đó phần cán gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 28,5cm sắc một bề, nơi rộng nhất 6,5cm nơi nhỏ nhất 3cm đầu nhọn và 02 chiếc dép nhựa màu đen (loại dép quai kẹp) trên quai dép có chữ K đã thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lữ Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Lữ Văn H 05** (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/01/2020.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Lữ Văn H phải bồi thường cho anh Lâm Chí C số tiền 13.846.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 41cm, trong đó phần cán gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 28,5cm sắc một bề, nơi rộng nhất 6,5cm nơi nhỏ nhất 3cm đầu nhọn do liên quan đến sự việc phạm tội và 02 chiếc dép nhựa màu đen (loại dép quai kẹp) trên quai dép có chữ K không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 21/QĐ-VKS-CT ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Lữ Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và $(13.846.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 692.300$ đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong